

Bản án số: 113/2017/HSST

Ngày: 13/7/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Chí Hiếu

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hòa Bình;

2. Ông Nguyễn Như Thủy.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Thúy -
Cán bộ TAND Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:* Bà Lại Thị Hải - Kiểm sát viên

Ngày 13/7/2017 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 105/2017/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Quốc T (tên gọi khác là D), sinh năm 1975 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; trú tại: C13/33 đường D, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; con ông Lê Bá H sinh năm 1949 và con bà Nguyễn Thị T sinh năm 1950 (đã chết); tiền án: Bản án số 1166/HSST ngày 12/7/1997 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lê Quốc T 04 năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản”; Bản án số 52/HSST ngày 09/4/2001 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lê Quốc T 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 23/HSST ngày 29/3/2004 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lê Quốc T 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 97/HSST ngày 30/9/2004 của Tòa án nhân dân Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lê Quốc T 05 năm tù tội “Trộm cắp tài sản” và tổng hợp hình phạt với bản án số 23/HSST ngày 29/3/2004 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh về tội “Trộm cắp tài sản” là 09 năm tù; Bản án số 211/2012/HSST ngày 20/9/2012 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lê Quốc T 04 năm tù về tội “Trộm cắp

tài sản” và chấp hành xong án phạt tù vào ngày 30/09/2015; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/02/2017 (Có mặt).

Người bị hại: Bà Lê Thị H, sinh năm 1991; trú tại: khu phố A, thị trấn Đ, huyện R, tỉnh N; tạm trú: số 13 đường A, Khu dân cư Đ, phường P, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Đào Thị Mỹ L, sinh năm 1975; trú tại: 66A khu phố A, phường T, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Quốc T bị Viện kiểm sát Nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 22/02/2017 Lê Quốc T gặp Hải (không rõ nhân thân, lai lịch) ở đường Tôn Đản, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Hải nói với Lê Quốc T cùng Hải qua Quận 7 để xem có ai để xe máy sơ hở trộm bán lấy tiền tiêu xài, Hải đã chuẩn bị sẵn 01 thanh kim loại hình chữ T và 02 lưỡi cưa để phá khóa xe máy, Lê Quốc T đồng ý.

Hải điều khiển xe gắn máy Atila màu trắng (Lê Quốc T không nhớ biển số xe) chở Lê Quốc T, khi cả hai đến khu nhà trọ số 13 đường số 70 khu dân cư Tân Quy Đông, phường Tân Phong thì phát hiện trong dãy nhà trọ có nhiều xe gắn máy để ngoài hành lang. Hải đứng ngoài cảnh giới còn Lê Quốc T đi bộ vào trong dùng thanh kim loại (cây đoản) phá khóa xe máy hiệu Exciter biển số: 59C2-09478 của bà Lê Thị H. Khi đang mở khóa thì bị người ở dãy trọ phát hiện tri hô, cùng lúc đó có dân phòng đi tuần tra phát hiện bắt được Lê Quốc T cùng vật chứng, còn Hải đã chạy thoát.

Theo kết luận định giá tài sản số 61/KL-HĐĐGTTTHS của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 7 ngày 27/3/2017 kết luận như sau: Chiếc xe máy hiệu Exciter biển số 59C2-09478 tính đến thời điểm bị xâm phạm, có giá trị là: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Lê Quốc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng đến 05 (Năm) năm tù.

Bị cáo khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng được tóm tắt ở trên, không tự bào chữa, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa kết hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ, xét có đủ cơ sở để kết luận: Bằng thủ đoạn lén lút, lợi dụng sự sơ hở và thiếu cảnh giác của chủ tài sản, bị cáo đã có hành vi chiếm đoạt của bà Lê Thị H 01 (một) xe gắn máy hiệu Exciter biển số 59C2-09478 trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 10.000.000 (Mười triệu) đồng. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Xét đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lê Quốc T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, táo bạo và liều lĩnh, xuất phát từ động cơ tham lam tư lợi để có tiền tiêu xài. Hành vi này là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản sở hữu hợp pháp của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội. Tội phạm đã hoàn thành. Vì vậy, cần xử phạt mức án nghiêm khắc để có đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với người thanh niên tên Hải cùng đi trộm cắp tài sản với bị cáo Lê Quốc T không rõ lai lịch tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị H đã nhận lại chiếc xe gắn máy biển số 59C2-09478. Trong quá trình điều tra không có yêu cầu gì và tại phiên tòa vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xét.

Xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) cây bằng kim loại hình chữ T có đầu dẹp (đoản) và 02 (hai) lưỡi cưa sắt, mỗi lưỡi cưa dài khoảng 15cm. Đây là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Exciter biển số 59C2-09478 do bà Đào Thị Mỹ Lệ đứng tên làm chủ sở hữu, chiếc xe máy do bà Lê Thị H mua nhưng vì không có hộ khẩu Thành phố Hồ Chí Minh nên nhờ dì là Đào Thị Mỹ L đứng tên giấy tờ xe. Bà Đào Thị Mỹ L không có ý kiến, yêu cầu gì về chiếc xe. Chiếc xe biển số 59C2-09478 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho bà Lê Thị H là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 138; điểm g, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc T 05 (Năm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2017.

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây bằng kim loại hình chữ T có đầu dẹp (đoản) và 02 (hai) lưỡi cưa sắt, mỗi lưỡi cưa dài khoảng 15cm.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 99 ngày 12/05/2017).

3. Áp dụng Điều 98; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình năm 2003:

Bị cáo Lê Quốc T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 13/7/2017) , bị cáo Lê Quốc T được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản sao bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Nơi nhận:

- TAND Tp HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp HCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu sơ án;
- Lưu hồ sơ .

Nguyễn Chí Hiếu